

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA
KHÓA XX KỶ HỌP THỨ 11 (KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2023, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 02/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 223 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 24/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Tuyên Hóa về việc điều chỉnh danh mục công trình vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Tuyên Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 1550/TTr-UBND ngày 10/11/2023 về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Tuyên Hóa năm 2022, 2023 và vốn bổ sung năm 2023, cụ thể như sau:

Tổng số danh mục công trình phân bổ gồm 02 công trình, với tổng số tiền: 4.110 triệu đồng (Bốn tỷ một trăm mười triệu đồng), trong đó:


1. Phân bổ chi tiết danh mục vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 2 năm 2022, 2023: 01 công trình, với tổng số tiền: 3.250 triệu đồng.

2. Phân bổ chi tiết danh mục bổ sung vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Dự án 1 năm 2023: 01 công trình, với tổng số tiền: 860 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

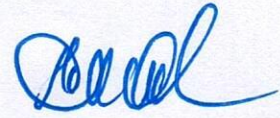
Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu HĐND huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được HĐND huyện Tuyên Hoá khoá XX, Kỳ họp thứ 11 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13/11/2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KH&ĐT;
- Ban Thường vụ Huyện uỷ (B/c);
- TT HĐND, UBND, UBMT huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã: Thanh Hóa, Lâm Hóa;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH



Bùi Thanh Chuyên

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 11/11/2023 của HĐND huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Quy mô công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến			Tổng số vốn phân bổ năm 2022+2023 (NSTW)			Chủ đầu tư	Ghi chú
					Tổng mức đầu tư dự kiến	NSTW	NSDP	Năm 2022	Năm 2023	Tổng cộng		
	Tổng số				<u>7.371</u>	<u>7.031</u>	<u>340</u>	<u>1.389</u>	<u>2.721</u>	<u>4.110</u>		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				1.200	860	340		860	860		
1	Công trình nước sinh hoạt tập trung bản Cà Xen, xã Thanh Hóa	Bản Cà Xen, xã Thanh Hóa	2023 - 2024		1.200	860	340		860	860		Vốn bổ sung năm 2023
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết				6.171	6.171		1.389	1.861	3.250		
1	Xây dựng khu nội trú Trường PTDT bản trú TH&THCS và Trường Mầm non Lâm Hóa	Thôn Tiên Phong, xã Lâm Hóa	2023-2024	Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng, diện tích XD khoảng 696,3 m ²	6.171	6.171		1.389	1.861	3.250		Vốn năm 2022 và 2023